

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **90/2018/HSST**

Ngày: **30/11/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thanh Tùng**

2. Ông **Nguyễn Văn Mến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Ông **Trần Bảo Quốc** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 Toà án nhân dân quận C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2018/QĐXXST-HS ngày 14/11/2018 đối với các bị cáo:

Võ Hồng T. Sinh năm: 1986. ĐKTT: ấp C, xã TL, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: mua bán. Trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Hồng H (chết) và bà: Phạm Thị D (sống); chồng: Trương Quốc Đ (chết); có 03 con: lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/8/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Thị Tr (B). Sinh năm: 1982. ĐKTT: 3A/3 Khu vực S, phường HT, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà: Trương Thị Đ (sống); tiền án: Không; tiền sự: 01 lần: ngày 13/3/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 26/9/2017 chấp hành xong; Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/8/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Huỳnh Tấn T**; địa chỉ: 10/16 Khu vực A, phường LH, quận B, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 07/8/2018, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận C, thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường HT, quận C tiến hành tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường thuộc Khu vực 1, phường HT, quận C, thành phố Cần Thơ, phát hiện Võ Hồng T chở Nguyễn Thị Tr bằng xe mô tô mang biển kiểm soát 65U1-1809 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành khám xét khẩn cấp.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon có nẹp viền, bên trong có chứa 01 gói nilon màu đen, bên trong gói nilon có chứa 01 gói nilon được hàn kín có chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai nhận là Heroin) và 01 ống nhựa (ống hút) màu vàng bên trong có chứa tinh thể không màu (T khai nhận là ma túy đá) thu giữ trong lòng bàn tay phải của T; 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai nhận là Heroin) được thu giữ trong túi xách của T; 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu FPT màn hình màu đen bị vỡ; 01 bao tay vải màu xám; 01 túi xách màu nâu.

Quá trình điều tra, Võ Hồng T và Nguyễn Thị Tr khai nhận: ngày 07/8/2018, T rủ Tr cùng đi mua ma túy, khi về sẽ cho Tr một ít để sử dụng, Tr đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65U1-1809 chở Tr chạy qua thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. T vào một con hẻm mua ma túy của một người phụ nữ với số tiền **450.000đ**. Mua xong, người phụ nữ này cho T thêm 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu có tinh thể không màu (T khai là ma túy đá). T bỏ ma túy vào trong lòng bàn tay phải, lấy bao tay bao lại và điều khiển xe chạy về hướng thành phố Cần Thơ, đến Khu vực 1, phường HT, quận C, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an tuần tra bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 515/KL-PC45 ngày 13/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

Gói 1: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói nilon (ký hiệu M1a) gửi giám định là ma túy, khối lượng **0,8666** gram loại **Heroin**; tinh thể không màu trong đoạn ống nhựa (ký hiệu M1b) là ma túy có khối lượng **0,0364** gram, loại **Methamphetamine**.

Gói 2: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, khối lượng **0,0433** gram loại **Heroin**.

Các mẫu vật gửi giám định được niêm phong, có chữ ký ghi tên Võ Hồng T và dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Tr.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 09/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Võ Hồng T và Nguyễn Thị Tr về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

- Vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

- Xét thấy, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo T là người khởi xướng và trực tiếp đi mua ma túy; tuy nhiên về nhân thân: chưa có tiền án, tiền sự; đối với bị cáo Tr là người tham gia đi mua ma túy cùng với bị cáo T để được T cho ma túy sử dụng, về nhân thân bị có Tr có 01 tiền sự đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **T** từ **03** năm đến **03** năm **06** tháng tù; bị cáo **Tr** từ **02** năm đến **02** năm **06** tháng tù.

- *Về tang vật:*

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Maxneo, màu xanh, biển số **65U1-1809**, số máy VZS150FMG035003, số khung RNGKCG1NG81017003) do anh **Huỳnh Tấn T**; địa chỉ: 10/16 tổ 10 Khu vực A, phường LH, quận B, thành phố Cần Thơ đứng tên giấy đăng ký xe; hiện tại không tìm được anh T, cơ quan Điều tra đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu. Bị cáo Tr khai mua xe của một người không biết rõ nhân thân; do chiếc xe này bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

+ 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu FPT màn hình màu đen bị vỡ của bị cáo T, không liên quan tội phạm nên đề nghị trả lại cho bị cáo T;

+ 01 bao tay vải màu xám; 01 túi xách màu nâu: không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ 02 gói ma túy còn lại sau giám định: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản sự việc ngày 07/8/2018. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi vận chuyển ma túy nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Võ Hồng T và Nguyễn Thị Tr thực hiện đã bị Công an phát hiện và bắt quả tang tại Khu vực 1, phường HT, quận C vào ngày 07/8/2018, tang vật thu được là **0,9099** gram ma túy loại **Heroin** và **0,0364** gram ma túy loại **Methamphetamine**; hành vi của các bị cáo đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố các bị cáo về tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, trí tuệ, nhận thức, hành vi của các bị cáo và người khác. Đồng thời cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an, bức xúc trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy đã được nhà nước hình sự hóa và có những chế T nghiêm khắc nhằm ngăn ngừa những hậu quả phát sinh.

[4] Các Bị cáo biết tác hại của ma túy và hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy cho các bị cáo sử dụng nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T và bị cáo Tr thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo T: tại phiên tòa, bị cáo cho rằng do bị cáo không hiểu rõ việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật nên mới thực hiện, cho thấy bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình vì bản thân bị cáo là người mua bán rau cải tại chợ C, nơi có phương tiện truyền thông và thông tin pháp luật phổ biến rộng rãi, bị cáo biết rõ việc mua bán ma túy là bị pháp luật ngăn cấm, không được mua bán nên khi bị cáo đi mua ma túy phải lén lút và cất giấu ma túy cẩn thận tránh bị phát hiện. Hơn nữa, bị cáo là người khởi xướng thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải có một mức án nghiêm khắc hơn đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và hiện tại hoàn cảnh gia đình của bị cáo có khó khăn, cụ thể: chồng chết, bị cáo đang nuôi 03 con nhỏ và đang sống cùng mẹ già nên Hội đồng xét xử có chiều cõ khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Tr: chỉ là người tham gia đi mua ma túy cùng bị cáo T để được bị cáo T cho ma túy sử dụng chung; tuy nhiên, về nhân thân có 01 tiền sự bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên cần được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Maxneo, màu xanh, biển số **65U1-1809**, số máy VZS150FMG035003, số khung RNGKCG1NG81017003), bị cáo Tr khai mua xe của một người không biết rõ nhân thân và bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Xét thấy, xe này do anh **Huỳnh Tấn T**; địa chỉ: 10/16 tổ 10 Khu vực A, phường LH, quận B, thành phố Cần Thơ đứng tên giấy đăng ký xe; tuy nhiên theo xác minh hiện tại không tìm được anh T, cơ quan Điều tra đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu FPT màn hình màu đen bị vỡ của bị cáo T, không liên quan tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo T;

+ 01 bao tay vải màu xám; 01 túi xách màu nâu: không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 02 gói ma túy còn lại sau giám định: cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Mỗi Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Võ Hồng T** và **Nguyễn Thị Tr (B)** phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

1.1 Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Võ Hồng T 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 07/8/2018.

1.2 Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Tr (B) 02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 07/8/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

2.1 *Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:* 01 xe mô tô nhãn hiệu Maxneo, màu xanh, biển số **65U1-1809**, số máy VZS150FMG035003, số khung RNGKCG1NG81017003) do anh Huỳnh Tấn T đứng tên giấy đăng ký xe.

2.2 *Trả lại cho bị cáo Võ Hồng T:* 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu FPT màn hình màu đen bị vỡ.

2.3 *Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 bao tay vải màu xám; 01 túi xách màu nâu.

- Gói ma túy ký hiệu M1a; khối lượng 0,7838 gram; gói ma túy ký hiệu M1b: khối lượng 0,0114 gram; gói ma túy ký hiệu M2: khối lượng 0,0221 gram còn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Mỗi Bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang